

VAI TRÒ CỦA SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC MÁC-LÊNIN Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN I

HOÀNG VĂN THÁI*

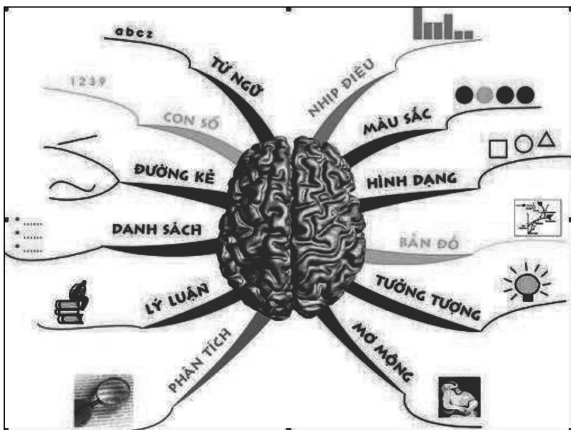
Ngày nhận bài: 30/10/2016; ngày sửa chữa: 14/11/2016; ngày duyệt đăng: 16/11/2016.

Abstract: Recently, applying mind map in teaching at universities and colleges has been much interested in Vietnam. Yet, application of this method in teaching Principles of Marxist - Leninist at College of Police's People I is quite new. In this article, author points out the role of mind map in teaching and proposes rules in applying this method in teaching Principles of Marxist - Leninist at College of Police's People with aim to improve teaching quality and meet requirements of developing human resources in the context of industrialisation.

Keywords: Mind map, people's police, Principles of Marxist-Leninist.

1. Khái quát về sơ đồ tư duy (SĐTD)

SĐTD (Mind map) được phát minh bởi Tony Buzan vào những năm 60 của thế kỉ XX. Đây là hình thức ghi chép sử dụng hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng và được mệnh danh “công cụ vạn năng” cho bộ não. SĐTD là một kĩ thuật hình họa có đường nét, màu sắc, từ ngữ và hình ảnh hoạt động dựa trên sự tưởng tượng và kết nối giúp người sử dụng tự do suy nghĩ và phát huy tiềm năng sáng tạo. SĐTD mô phỏng cơ chế làm việc tự nhiên của bộ não con người. Bộ não của con người bao gồm hai bán cầu não: trái và phải. Bán cầu não trái nhạy cảm với những con số, từ ngữ, danh sách, đường kẻ...; bán cầu não phải thích hợp xử lý với các hình dạng, màu sắc, nhịp điệu, không gian... (xem hình 1).



Hình 1. Hệ thống ý tưởng bằng SĐTD

Bằng cách học và ghi nhớ thông thường, người học thường ghi nhớ theo trình tự danh sách các nội dung cần ghi nhớ. Việc ghi nhớ truyền thống này, người học chỉ sử dụng một nửa chức năng của bộ não. Với sự kết hợp của hình ảnh, màu sắc, ngôn từ, con số một cách khoa học theo đúng cơ chế làm việc

của não bộ, SĐTD giúp người học có thể tận dụng được công năng của cả hai bán cầu não để phát triển năng lực tư duy của mình. SĐTD sẽ giúp tiết kiệm thời gian, ghi nhớ tốt hơn, tăng cường tư duy sáng tạo, hệ thống hóa kiến thức,... Đây cũng là những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hiệu quả của phương pháp, kĩ thuật và phương tiện dạy học. Với những ưu điểm vượt trội của mình, SĐTD đã nhanh chóng phát triển mạnh mẽ trên phạm vi toàn thế giới và được sử dụng vào những mục đích khác nhau, cơ bản nhất là giáo dục và kinh doanh. Việc sử dụng SĐTD trong dạy học đã trở nên phổ biến ở nhiều nền giáo dục tiên tiến trên thế giới như: Anh, Hoa Kỳ, Canada, Singapore... Đối với Việt Nam, SĐTD đã được ứng dụng vào trong các hoạt động dạy học từ đầu những năm 2000, nhanh chóng được ứng dụng vào trong hoạt động dạy học ở cấp học trung học cơ sở và trung học phổ thông. Tuy nhiên, với giáo dục đại học, cao đẳng, việc ứng dụng SĐTD vẫn chưa thực sự phổ biến, chỉ dừng lại ở một số chuyên ngành đào tạo, một số môn học. Riêng với các môn *Khoa học Mác-Lênin*, ứng dụng SĐTD còn hạn chế do nhiều nguyên nhân khác nhau, mặc dù SĐTD rất phù hợp để giảng dạy và học tập các môn học này nhất là trong đào tạo tin chỉ hiện nay.

2. Sự cần thiết sử dụng SĐTD trong dạy học các môn *Khoa học Mác-Lênin* ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

Các môn *Khoa học Mác-Lênin* có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành thế giới quan khoa học và nhân sinh quan cách mạng cho sinh viên (SV) Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I, góp phần đào tạo nên những chiến sĩ công an luôn hết mình với Đảng, với dân “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”. Việc

* Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

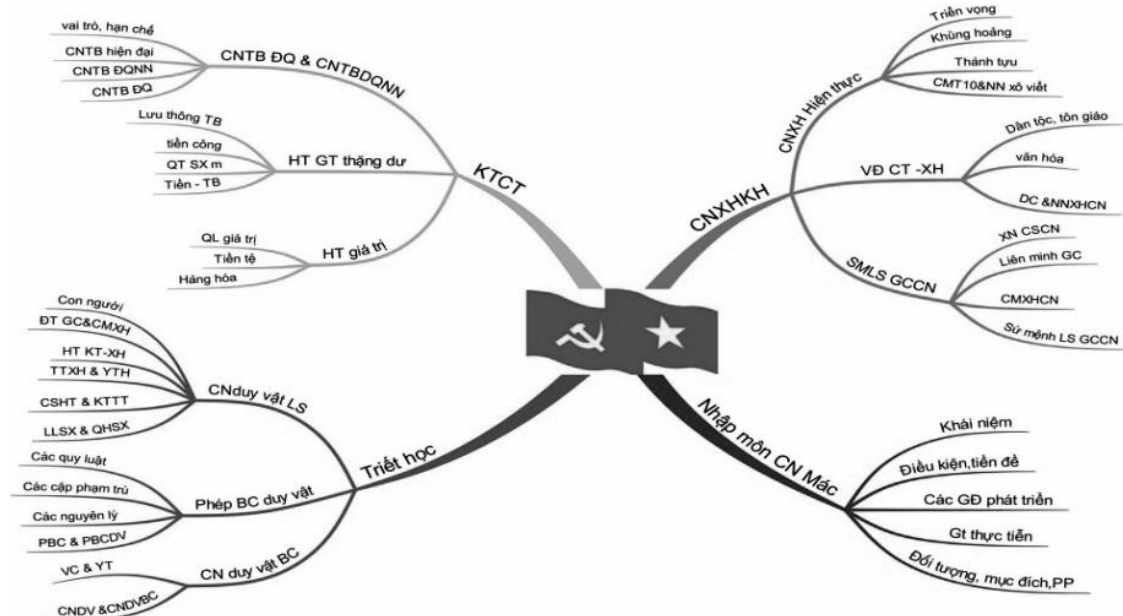
giảng dạy và học tập các môn này cần “*phải sinh động, mềm dẻo, có thực tiễn và phù hợp với từng cấp; tạo được sự hứng thú và có trách nhiệm cho người dạy và người học; người học thích đọc hơn, có trách nhiệm phải học; người dạy có hứng thú hơn, có trách nhiệm cao hơn*” [1]. Tuy nhiên, đây là các môn lí luận chính trị có những đặc thù tri thức riêng, là môn học gồm nhiều khối kiến thức của các khoa học: *Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Hệ thống tri thức trong học phần này rất rộng và có mối liên hệ mật thiết giữa các khoa học và từng nội dung trong một khoa học. Điều này yêu cầu cần phải đảm bảo được tính khoa học, thực tiễn, logic, hệ thống trong giảng dạy. Bên cạnh đó, bài dạy cũng cần phải sinh động, dễ hiểu và phát huy được tính tích cực, năng động và sáng tạo của người học. Với những ưu điểm vượt trội của mình, SĐTĐ rất phù hợp trong giảng dạy các môn *Khoa học Mác-Lênin* tại Trường, điều đó thể hiện ở những điểm sau đây:

2.1. SĐTĐ sẽ hệ thống hóa kiến thức một cách khoa học, ngắn gọn, dễ hiểu. Với phương thức đào tạo tín chỉ, các môn *Khoa học Mác-Lênin* được giảng dạy trong Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I là 5 tín chỉ và được chia thành hai phần: *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1* (kiến thức của môn *Triết học Mác-Lênin*) và *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2* (kiến thức của môn *Kinh tế chính trị Mác-Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học*). 2 phần này được dạy riêng ở hai học kì khác nhau dẫn đến thực tế nhiều SV không thấy được sự

thống nhất, biện chứng giữa ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác-Lênin. Trong ba bộ phận đó, *Chủ nghĩa xã hội khoa học* dựa vào những kết luận của *Triết học* và *Kinh tế học chính trị Mác-Lênin* để luận giải những quy luật và những vấn đề có tính quy luật chính trị xã hội của sự hình thành và phát triển hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa, gắn liền với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại. Bên cạnh đó, trong từng nội dung của một bộ phận *Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học* cũng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Điều này đòi hỏi cần phải sử dụng một phương tiện dạy học trực quan hữu hiệu để làm rõ mối liên hệ biện chứng trên. SĐTĐ là phương tiện lí tưởng nhất đáp ứng điều kiện này (xem hình 2).

SĐTĐ bắt đầu từ trung tâm với một hình ảnh chủ đề, các nhánh chính (cấp một) nối với hình ảnh trung tâm, nối các nhánh cấp 2 đến các nhánh cấp 1, nối các nhánh cấp 3 đến các nhánh cấp 2,... bằng các đường kẻ với mỗi nhánh là một màu sắc khác nhau. Khi các đường kẻ được nối với nhau, người học sẽ hiểu và ghi nhớ hiệu quả hơn vì điều này phản ánh đúng chức năng làm việc của não bộ. Qua hình 2, toàn bộ nội dung cơ bản của chương trình *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin* được tổng kết chỉ bằng một SĐTĐ.

2.2. SĐTĐ rèn luyện kĩ năng tư duy khoa học, ghi nhớ sâu sắc, tránh “học vẹt” và tư duy “máy móc”. Cách học “máy móc” đã tồn tại rất lâu trong học tập các môn *Khoa học Mác-Lênin* nói chung và học phần *Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa*



Hình 2. SĐTĐ chương trình môn *Những nguyên lí của chủ nghĩa Mác-Lênin*

Mác-Lênin nói riêng. SV của Trường thường chỉ ghi chép mà không biết cách lưu thông tin sao cho khoa học, tự chủ; từ đề cương đã chép và tham khảo giáo trình môn học, SV ghi nhớ theo những ý chính nối tiếp nhau, hết ý này đến ý khác một cách tuần tự. Phương pháp ghi nhớ này khiến việc học của SV trở nên nặng nề, tư duy đi vào lối mòn, không kích thích được sự phát triển của trí não. Học tập bằng SĐTĐ giúp SV có thể chuyển tải thông tin vào bộ não rồi đưa thông tin ra một cách vô cùng dễ dàng. Hơn nữa, cách học bằng SĐTĐ sẽ tạo thói quen để các SV - những chiến sĩ cánh sát nhân dân sau này nghiên cứu các môn nghiệp vụ chuyên ngành khoa học hơn, khám phá các vụ án một cách logic.

2.3. Sử dụng SĐTĐ giúp phát huy khả năng tương tác giữa giảng viên (GV) và SV. Vì môi trường Công an nên “điều lệnh, lễ tiết, tác phong, kỉ luật” luôn phải nghiêm chỉnh, điều này “vô hình” đã tạo nên khoảng cách giữa GV và SV, sử dụng SĐTĐ sẽ phát huy khả năng tương tác giữa GV và SV; phát huy cao độ tính tích cực chủ động của người học và góp phần phát triển một số kĩ năng mềm cho SV, làm cho không khí lớp học trở nên rất sôi nổi, dân chủ. GV và SV cùng tham gia thiết lập SĐTĐ cho bài học, hoặc tự SV sẽ thực hiện những nhiệm vụ học tập của mình bằng SĐTĐ theo nhóm, cá nhân. Mỗi SĐTĐ của một nhóm, một SV đều mang cá tính, sở trường, dấu ấn riêng của từng cá nhân...; sau đó, SV trình bày các ý tưởng của mình trên SĐTĐ và tranh luận với các SV khác để thống nhất và đi đến kết luận. Qua cách học trên, SV không chỉ nắm chắc kiến thức, tính chủ động, sáng tạo được nâng lên mà còn phát triển các kĩ năng mềm như: giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình,...

2.4. SĐTĐ có thể sử dụng được trong mọi điều kiện giảng dạy. Hiện nay, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I cũng đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất (máy chiếu, máy tính, bảng từ...) để phục vụ cho công tác giảng dạy, giúp việc học tập đạt kết quả cao. SĐTĐ dần trở thành công cụ hữu hiệu phục vụ dạy học các môn *Khoa học Mác-Lênin*; phù hợp với các phương tiện dạy học truyền thống và cả những phương tiện dạy học hiện đại. Việc thiết lập SĐTĐ rất đơn giản, GV và SV có thể thực hiện dễ dàng bằng phấn, bút các loại trên bảng lớn, bảng nhỏ, trên giấy A4, A3, A0, trên máy tính, máy chiếu... tùy thuộc vào từng hoạt động dạy học.

3. Một số nguyên tắc khi sử dụng SĐTĐ trong dạy học các môn *Khoa học Mác-Lênin* ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I

3.1. SĐTĐ là một phương tiện dạy học. Phương tiện dạy học chỉ thực sự phát huy tác dụng khi nó gắn với một phương pháp dạy học tích cực, hiệu quả. Vì vậy, GV cần chú ý đến phương pháp trước, tránh nhầm lẫn giữa việc sử dụng phương tiện hiện đại là đổi mới phương pháp dạy học. Trước hết, GV phải thật vững kiến thức chuyên môn của *Khoa học Mác-Lênin* để hoàn toàn làm chủ được nội dung dạy học và xử lí những tình huống sư phạm có thể xảy ra. Trình độ chuyên môn của GV là nền móng vững chắc cho hoạt động dạy học bộ môn. Về phía SV, khi học tập với SĐTĐ nên thay đổi phương pháp học và cả cách ghi chép bài học; tham gia nhiệt tình vào các hoạt động học tập do giáo viên tổ chức; mạnh dạn trình bày ý tưởng của mình và góp ý trên tinh thần xây dựng với các ý tưởng của bạn khác; không nên dành quá nhiều thời gian cho việc ghi chép, tránh ghi cả đoạn văn dài dòng và những ý vụn vặt mà hãy thay đoạn văn bằng từ khóa ngắn gọn hoặc là một hình ảnh minh họa.

3.2. Luôn đảm bảo được tính khoa học và thẩm mỹ trong sử dụng SĐTĐ. Để tạo ra được một SĐTĐ đảm bảo các yếu tố khoa học, hiệu quả, thẩm mỹ... yêu cầu GV phải đầu tư trí tuệ và thời gian. Cơ chế hoạt động của SĐTĐ chú trọng đến hình ảnh, màu sắc với các mạng lưới liên tưởng. Một SĐTĐ khoa học phải phản ánh rõ nét nội dung của bài giảng, mối quan hệ giữa những nội dung đó, từ khóa ngắn gọn chính xác, hình ảnh đơn giản dễ hiểu. Bên cạnh tính khoa học, yếu tố thẩm mỹ của SĐTĐ cũng rất cần được chú ý. GV cần có năng lực thẩm mỹ nhất định để thiết kế SĐTĐ đẹp về mặt hình thức, các hình ảnh minh họa của từng nội dung thật sự tiêu biểu. Một SĐTĐ thiếu tính khoa học và thẩm mỹ có thể làm ảnh hưởng đến hiệu quả của cả bài giảng.

3.3. Không lạm dụng SĐTĐ trong giảng dạy. SĐTĐ không phải là công cụ “vạn năng” cho hoạt động dạy và học các môn *Khoa học Mác-Lênin*. Thực tế đã có nhiều GV quá lạm dụng SĐTĐ trong dạy học. Họ sử dụng SĐTĐ và yêu cầu SV sử dụng SĐTĐ trong lập kế hoạch, giảng dạy, ôn tập và cả kiểm tra, đánh giá. Đây là môn lí luận chính trị, bài giảng không chỉ giúp học sinh lĩnh hội được tri thức khoa học mà còn tác động và tình cảm, thái độ, niềm tin và lí tưởng của SV. Trong giảng dạy và kiểm tra, đánh giá, chúng ta không thể đo được tình cảm, thái độ của SV bằng SĐTĐ.

(Xem tiếp trang 224)

Bước 4. Thiết kế hành động cụ thể hóa: SV thiết kế các bài toán có lời văn gắn với thực tế cho HS thực hành luyện tập.

2.2.3. Hướng dẫn SV thực hành các BT nghiên cứu TL HSTH ở trường tiểu học. BT nghiên cứu TL HSTH là dạng BT yêu cầu SV tiến hành quá trình nghiên cứu nhằm thu thập và phân tích dữ liệu từ thực tiễn thông qua các phương pháp khác nhau, từ đó rút ra kết luận về khả năng, đặc điểm của một chức năng TL nào đó của HS và trình bày kết quả dưới dạng bài thu hoạch. GV hướng dẫn SV thực hành BT nghiên cứu TL HSTH theo các bước: 1) Mục đích, yêu cầu; 2) Cách tiến hành: chọn khách thể nghiên cứu, chọn vật liệu, cách làm; 3) Xử lý số liệu; 4) Rút ra kết luận sư phạm, đề xuất biện pháp cần thực hiện trong quá trình dạy học ở trường tiểu học.

Ví dụ: Để tìm hiểu ảnh hưởng của kinh nghiệm cũ đến quá trình khái quát hóa của HS, SV có thể tiến hành theo các bước: 1) Mục đích, yêu cầu: Biết đặt câu hỏi, hướng dẫn thực hiện, theo dõi và ghi chép quá trình làm việc của HS; phân tích kết quả, rút ra bản chất của quá trình khái quát hóa; 2) Cách tiến hành: Chọn HS nghiên cứu; vật liệu làm các tranh trong từng ô là những đối tượng cùng loại, nhưng có một đối tượng khác (không cùng loại) lẫn vào; từng HS quan sát bức tranh và loại bỏ đối tượng khác ra khỏi bộ tranh (HS chỉ vào hình cần loại bỏ); 3) Xử lý số liệu: Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và câu trả lời của từng HS, phân tích để rút ra kết luận về đặc điểm tư duy của các em thể hiện qua việc khái quát hóa các đối tượng. Từ kết quả phân tích, GV rút ra kết luận sư phạm, đề xuất biện pháp cần thực hiện trong quá trình dạy học ở trường tiểu học.

3. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số SV đã có kĩ năng giải các BTTH TLHSTH, trong đó BTTH vận dụng lí thuyết vào giải quyết tình huống thực tế ở trường tiểu học được sử dụng thường xuyên hơn và số SV có kĩ năng ở mức độ cao giải loại BT này chiếm tỉ lệ cao hơn so với kĩ năng thực hiện các loại BT khác. Kĩ năng giải các BTTH nghiên cứu TLHSTH ở mức độ thấp của SV chiếm tỉ lệ cao. Theo chúng tôi, để hình thành và phát triển kĩ năng giải các BTTH TLHSTH, GV cần thực hiện đồng bộ các biện pháp nêu trên. □

Nghiên cứu này được tài trợ từ nguồn kinh phí Khoa học công nghệ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 cho đề tài mã số: C.2015.18.

Tài liệu tham khảo

[1] Phan Thị Hạnh Mai (2014). *Bài tập thực hành*

nghiên cứu tâm lí học sinh trong dạy học học phần Tâm lí học tiểu học. Tạp chí Giáo dục, số 325, tr 19.

[2] Bùi Văn Huệ - Phan Thị Hạnh Mai - Nguyễn Xuân Thức (2008). *Giáo trình Tâm lí học tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.

[3] Trần Trọng Thủy (chủ biên) (2002). *Bài tập thực hành Tâm lí học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[4] Hồ Thị Dung (2014). *Sử dụng bài tập trong dạy học môn Giáo dục học tại các trường đại học hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, số 329, tr 33.

[5] Nguyễn Thị Hòa. *Giáo dục mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.

Vai trò của sơ đồ tư duy...

(Tiếp theo trang 250)

SĐTD có vai trò rất quan trọng trong giảng dạy các môn *Khoa học Mác-Lênin*, góp phần đổi mới cách dạy, cách học trong các môn lí luận chính trị ở nhà trường cao đẳng và đại học nói chung và ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I nói riêng. Tuy nhiên, để hoạt động này thực sự hiệu quả thì cần phải thay đổi thói quen dạy và học của cả GV và SV; thay đổi cách thức học tập truyền thống bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học có mục đích và sử dụng phù hợp các phương pháp dạy học tích cực, như: đàm thoại, thảo luận nhóm, phương pháp dự án, phương pháp giải quyết vấn đề... Bên cạnh đó, GV các môn *Khoa học Mác-Lênin* cần không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tiếp cận các phương pháp, phương tiện và kĩ thuật dạy học hiện đại nhằm nâng cao chất lượng dạy học đáp ứng yêu cầu xây dựng con người Việt Nam trong thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với kinh tế tri thức. □

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Bí thư (2014). *Kết luận về tiếp tục đổi mới việc học tập lí luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*.

[2] Tony Buzan (2011). *Hướng dẫn kĩ năng học theo phương pháp Buzan* (dịch giả Lê Huy Lâm). NXB Tổng hợp.

[3] Tony Buzan (2007). *Lập bản đồ tư duy* (dịch giả Nguyễn Thế Anh). NXB Lao động Xã hội.

[4] Adam Khoo (2007). *Tôi tài giỏi bạn cũng thế* (dịch giả Trần Đăng Khoa - Ưông Xuân Vy. NXB Phụ nữ.

[5] Trần Đình Châu - Đặng Thị Thu Thủy (2011). *Dạy tốt - học tốt các môn học bằng bản đồ tư duy*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[6] Thái Duy Tuyên (2008). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.